

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại Đại học Quốc gia Hà Nội**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành kèm theo Quyết định số 1328/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc ĐHQGHN.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 1, Điều 6 như sau:

"a) Thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và dự bị đại học xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Quy định cơ chế đặc thù trong tuyển sinh của ĐHQGHN (*quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Quyết định này*) và các quy định tại Quy chế này;"

2. Sửa đổi khoản 5, Điều 9 như sau:

"5. Căn cứ yêu cầu đảm bảo chất lượng, ĐHQGHN xác định ngưỡng đầu vào chung cho các ngành trong toàn ĐHQGHN, trên cơ sở đó đơn vị đào tạo xác định và công bố ngưỡng đầu vào (*không thấp hơn ngưỡng đầu vào của ĐHQGHN*) cho các nhóm ngành/ngành, chương trình đào tạo và phương thức tuyển sinh trước thời gian kết thúc đăng ký dự tuyển ít nhất 10 ngày. Đối với ngưỡng đầu vào ngành đào tạo



giáo viên và ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề, ngưỡng đầu vào do đơn vị đào tạo xác định nhưng không được thấp hơn quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này."

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

"5. Căn cứ kết quả xử lý nguyện vọng, đơn vị đào tạo lập lại quy trình xét tuyển ở chu kỳ sau, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định. Ở chu kỳ cuối, đơn vị đào tạo quyết định phương án điểm trúng tuyển vào các nhóm ngành/ngành, chương trình đào tạo (*theo các phương thức tuyển sinh*) và tải lên hệ thống danh sách (*chính thức*) thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển. Trên cơ sở kết quả xử lý nguyện vọng cuối cùng, đơn vị đào tạo quyết định danh sách thí sinh trúng tuyển vào các nhóm ngành/ngành, chương trình đào tạo. Riêng đối với các trường/khoa trực thuộc, Chủ tịch HĐTS báo cáo ĐHQGHN (*qua Ban Đào tạo*) phương án xác định điểm trúng tuyển để trình Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

8. Ký quyết định trúng tuyển và công nhận sinh viên: Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh báo cáo người đứng đầu đơn vị đào tạo kết quả tuyển sinh, trên cơ sở chỉ tiêu đã xác định Hiệu trưởng các trường đại học thành viên ký Quyết định trúng tuyển và công nhận sinh viên; đối với các trường/khoa trực thuộc, Giám đốc ĐHQGHN ký Quyết định trúng tuyển và Quyết định công nhận sinh viên."

**Điều 2.** Thay thế Phụ lục IV của Quyết định 1328/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 04 năm 2023 của Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy chế tuyển sinh đại học chính quy tại ĐHQGHN bằng Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, người đứng đầu đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Giám đốc ĐHQGHN (để b/c);
- Phòng TT&QTTH (đăng website);
- Lưu: VT, ĐT, Th16.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hoàng Hải**



**Phụ lục IV. Các chứng chỉ ngoại ngữ sử dụng trong tuyển sinh ĐHCQ tại ĐHQGHN**

<b>Môn Ngoại ngữ</b>	<b>Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu (*)</b>	<b>Đơn vị cấp chứng chỉ</b>
Tiếng Anh	IELTS 5.5 điểm ( <i>Academic</i> )	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
	TOEFL iBT 72 điểm	Educational Testing Service (ETS)
	B2 (Vstep 3-5) ( <i>Bài thi trên máy tính</i> )	Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN
Tiếng Nga	TRKI-2	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
Tiếng Pháp	- TCF 400 điểm - DELF B2	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP)
Tiếng Trung Quốc	HSK và HSKK cấp độ 4	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Hanban); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
Tiếng Đức	- DSH B2 - TestDaF B2 - Goethe-Zertifikat B2 - DSD B2 - TELC B2 - ÖSD Zertifikat B2	- Các trường đại học Đức - Viện TestDaF - Viện Goethe (Goethe-Institut) - KMK (Hội đồng Bộ trưởng văn hóa, giáo dục của Liên bang và các bang CHLB Đức) - TELC B2 (TELC GmbH) - Hiệp hội ÖSD (Cộng hòa Áo)
Tiếng Nhật	JLPT cấp độ N3	Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)
Tiếng Hàn	TOPIK II cấp độ 4	Viện Giáo dục Quốc tế Quốc gia Hàn Quốc (KICE)

(\*) Chứng chỉ ngoại ngữ phải đủ 4 kỹ năng, trừ các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế khác tiếng Anh có 3 kỹ năng được công nhận là TOPIK (tiếng Hàn), JLPT (tiếng Nhật), TCF (Tiếng Pháp); điểm tối thiểu từng kỹ năng là 5 điểm (theo thang điểm 10);

- Các đơn vị xây dựng thang quy đổi điểm cho các chứng chỉ ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh) trong tổ hợp xét tuyển tương ứng với bảng quy đổi điểm chứng chỉ tại Phụ lục III;

- Ngoài ra, các đơn vị có thể sử dụng Danh mục các chứng chỉ ngoại ngữ được quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành để quy đổi điểm như một môn trong tổ hợp xét tuyển (áp dụng cho phương thức 100);

- ĐHQGHN không chấp nhận các chứng chỉ ngoại ngữ thi online./.

## **Phụ lục VI. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển học sinh THPT vào đại học tại ĐHQGHN**

1. Học sinh THPT tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế; trong đội tuyển quốc gia dự cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế; đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp THPT được **xét tuyển thẳng** vào bậc đại học của ĐHQGHN theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải.

2. Học sinh THPT trên toàn quốc:

2.1. Được **ưu tiên xét tuyển** vào bậc đại học tại ĐHQGHN nếu tốt nghiệp THPT, có lực học Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Đoạt giải chính thức trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN;

b) Là thành viên tham gia cuộc thi tháng của chương trình “Đường lên đỉnh Olympia” do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm và có điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8,5 trở lên;

c) Đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương có môn đoạt giải thuộc tổ hợp xét tuyển hoặc môn đoạt giải phù hợp với ngành đào tạo và điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8,5 trở lên.

2.2. Được **xem xét tuyển thẳng** vào các ngành khoa học cơ bản, ngành phù hợp của ĐHQGHN phù hợp với môn thi nếu tốt nghiệp THPT, có lực học Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng các tiêu chí tại các điểm a, c Mục 2.1 Phụ lục VI.

*Học sinh THPT đạt tiêu chí quy định tại các điểm a, b và c Mục 2.1 Phụ lục VI trong các năm học ở bậc THPT được bảo lưu kết quả khi ưu tiên xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN (trong thời gian 3 năm tính từ thời điểm đoạt giải đến khi đăng ký xét tuyển).*

3. Ngoài mục 1, mục 2, học sinh THPT hệ chuyên thuộc ĐHQGHN và hệ chuyên của các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường THPT trọng điểm quốc gia còn được **xét tuyển thẳng** vào bậc đại học tại ĐHQGHN theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải nếu tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Đoạt giải chính thức trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Đoạt giải chính thức trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN;

c) Đoạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;



Học sinh đạt một trong các tiêu chí quy định tại điểm a, b, c Mục 3 Phụ lục VI trong các năm học ở bậc THPT được bảo lưu kết quả khi xét tuyển thẳng vào bậc đại học tại ĐHQGHN (trong thời gian 3 năm tính từ thời điểm đoạt giải đến khi đăng ký xét tuyển).

4. Ngoài mục 1, mục 2, học sinh hệ không chuyên của các trường THPT thuộc ĐHQGHN được **ưu tiên xét tuyển** vào bậc đại học tại ĐHQGHN phải tốt nghiệp THPT, có học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Đoạt giải chính thức trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Đoạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

c) Có kết quả thi Đánh giá năng lực bậc THPT do ĐHQGHN tổ chức đạt tối thiểu 90 điểm (thang điểm 150);

Đơn vị quy định cụ thể các tiêu chí xét tuyển dựa trên kết quả học tập, thứ tự ưu tiên xét tuyển thẳng theo kết quả cuộc thi, giải thưởng thí sinh đạt được và các tiêu chí phụ khác (nếu có).

